

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 17/06/2026
Date:

1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,806.20	-1.74	-0.10	24,184.56
VN30	1,957.17	-3.02	-0.15	13,999.12
VNMIDCAP	2,177.82	4.89	0.23	8,877.06
VNSMALLCAP	1,365.89	8.83	0.65	766.20
VN100	1,887.29	-0.69	-0.04	22,876.19
VNALLSHARE	1,864.16	-0.19	-0.01	23,642.39
VNXALLSHARE	2,933.55	-0.17	-0.01	24,471.24
VNCOND	2,281.30	-2.85	-0.12	771.87
VNCONS	673.09	-1.01	-0.15	995.25
VNE	758.56	-0.52	-0.07	401.53
VNFIN	2,221.47	8.12	0.37	10,861.28
VNHEAL	1,884.59	-3.96	-0.21	11.49
VNIND	942.02	12.07	1.30	3,189.40
VNIT	3,436.74	-35.03	-1.01	922.07
VNMAT	2,149.53	-9.90	-0.46	1,046.33
VNREAL	2,920.20	-29.59	-1.00	5,191.98
VNUTI	1,022.10	-2.70	-0.26	244.83
VNDIAMOND	2,455.20	-8.69	-0.35	6,075.71
VNFINLEAD	2,881.21	7.49	0.26	10,321.84
VNFINSELECT	2,977.57	10.89	0.37	10,861.12
VNMITECH	885.97	4.51	0.51	4,942.02
VN50 GROWTH	1,048.39	-1.83	-0.17	20,026.02
VNDIVIDEND	985.97	-3.00	-0.30	3,572.26
VNSHINE	879.52	-2.33	-0.26	4,893.68
VNSI	3,122.84	6.81	0.22	8,370.07
VNX50	3,299.88	-2.74	-0.08	20,407.78

2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	684,215,246	17,199
Thỏa thuận	195,238,128	7,075
Tổng	879,453,374	24,275

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	SHB	56,165,127	ADG	6.99%	HVN	-6.42%
2	MSB	51,662,602	CCI	6.94%	LDG	-6.11%
3	HCM	38,651,128	TPC	6.88%	PDN	-5.04%
4	VIX	37,832,667	VSC	6.86%	SVD	-4.74%
5	TCB	37,148,431	TNC	6.84%	PMG	-4.53%

Giao dịch của NĐTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	49,160,169	5.59%	78,403,050	8.91%	-29,242,881
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dong)	1,646	6.78%	4,821	19.86%	-3,174

**Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)**

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	VIC	12,001,773	VIC	2,323,062,315	VHM	102,584,271
2	TCB	6,656,850	VHM	446,123,591	FRT	86,104,517
3	MBB	6,072,200	FPT	428,178,665	HPG	82,567,837
4	FPT	5,891,631	TCB	209,671,888	MWG	82,128,261
5	VIB	5,038,600	VCB	204,573,920	VNM	72,312,186

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	TNH	TNH niêm yết và giao dịch bổ sung 625.000 cp (phát hành thêm + ESOP) tại HOSE ngày 17/06/2026, ngày niêm yết có hiệu lực: 17/07/2023.
2	GDT	GDT giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức cuối năm 2025 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10% (số lượng dự kiến: 2.461.439 cp).
3	NKG	NKG giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:10 (số lượng dự kiến: 44.757.088 cp).
4	HMC	HMC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 8%, ngày thanh toán: 29/06/2026.